TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2022/HS-ST
Ngày 25-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiểu.

2. Bà Phạm Thị Cung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/HSST-QĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Hoàng Đ**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 17/3/2001 tại thị trấn L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quách Văn Th (đã chết); Con bà: Trương Thị Đ1, sinh năm 1974; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án: Tại Bản án số 12/2020/HS-ST ngày 28/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt Quách Hoàng Đ 21 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Bị cáo chấp hành án hình phạt tù ngày 10/6/2021, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 28/4/2020.

Nhân thân: - Ngày 16/01/2019, bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 750.000đ (Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC). Bị cáo đã nộp phạt ngày 16/01/2019.

- Ngày 18/7/2019, bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000đ (Quyết định số 125/QĐ-XPVPHC). Bị cáo đã nộp phạt ngày 19/7/2019.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Ngày 25/01/2022, Cơ quan điều tra ra Lệnh bắt bị can để tạm giam, nhưng do bị cáo bị tai nạn phải điều trị tại Bệnh viện bỏng quốc gia, sau đó chuyển về điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Yên Định, nên Cơ quan điều tra chưa thi hành được lệnh bắt. Sau khi thụ lý vụ án, ngày 06/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Bùi Đ H, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Dương Thị Th, sinh năm: 1987, nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Trương Công H, sinh năm: 1983, nơi cư trú: Thôn ĐT, xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Đức A, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Ông Hà Hồng V, sinh năm: 1969, nơi cư trú: Thôn TĐ, xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/01/2022, Quách Hoàng Đ nhờ anh Bùi Đức K sinh năm 1995 ở Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (là bạn với Đ) chở sang gặp người yêu tên Hằng làm tại Công ty giầy da ở thị trấn Quý Lộc, huyện Yên Định. Anh K điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 36R7 - 3610 (chiếc xe này Hòa mượn của anh trai mình là Bùi Đức A) để chở Đ. Khi anh K đến địa phận thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Quý Lộc, Đ nói anh K cho Đ mượn xe mô tô để đi gặp chị Hằng. Do quen biết nhau, nên anh K đưa xe mô tô cho Đ và đứng đợi. Sau khi mượn được xe mô tô của anh K thì Đ đi lên xã C, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa mua ma túy về sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Đ vào quán của anh Hà Hồng V ở thôn TĐ, xã C, huyện Thủy để uống nước. Lúc này, do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36R7 - 3610 của anh K. Đ hỏi "có ai cầm cố xe máy không" thì anh Trương Công H, sinh năm 1983 ở thôn ĐT, xã C, huyện Cẩm Thủy đang ngồi ở quán nói "bán cho anh". Đ nói với anh H là xe của bạn Đ nhờ Đ bán hộ, anh H đồng ý mua. Đ thống nhất bán xe ô tô

cho anh H với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và viết giấy bán xe cho anh H. Số tiền bán xe Đ đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 06/01/2022, anh K báo cáo sự việc đến Công an thị trấn L. Ngày 10/01/2022, Đ đã đến Công an thị trấn L đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của chị Dương Thị Th sinh năm 1987 ở tổ dân phố 3, thị trấn Quý Lộc, huyện Yên Định, chị Th cho gia đình anh Bùi Đức A mượn để làm phương tiện đi lại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 19/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 36R7 - 3610 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 5.500.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, anh Trương Công H đã giao nộp chiếc xe mô tô cho cơ quan điều tra. Sau khi định giá tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu là chị Dương Thị Th.

Về trách nhiệm dân sự: Chủ sở hữu chiếc xe mô tô là chị Dương Thị Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Trương Công H yêu cầu bị cáo phải bồi thường 2.500.000 đồng là số tiền mua xe anh H đã thanh toán cho bị cáo.

Đối với anh Trương Công H khi mua xe mô tô của bị cáo, anh H không biết tài sản là do phạm tội mà có, nên hành vi của anh H không cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSYĐ ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Quách Hoàng Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Quách Hoàng Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Quách Hoàng Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Quách Hoàng Đ từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trương Công H số tiền 2.500.000 đồng. Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận: Bị cáo Quách Hoàng Đ không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, bị cáo Quách Hoàng Đ hoàn toàn thừa nhận: Ngày 05/01/2022, sau khi mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 36R7 - 3610 của anh Bùi Đức K, bị cáo Quách Hoàng Đ đã có hành vi gian dối bán chiếc xe mô tô cho anh Trương Công H với giá 2.500.000 đồng, để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Giá trị của tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.500.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận hành vi sau khi mượn được tài sản dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm: Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội đánh bạc và đã từng 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Đ làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, chủ sở hữu chiếc xe mô tô là chị Dương Thị Th đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, chị Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, bị hại cũng không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trương Công H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.500.000đ mà anh H đã bỏ ra để mua chiếc xe mô tô. Hội đồng xét xử xét thấy, anh H mua xe mô tô của bị cáo nhưng không biết xe không phạm tội mà có nên không có lỗi. Anh H đã giao chiếc xe cho Cơ quan điều tra để trả lại cho chủ sở hữu. Anh H bị thiệt hại số tiền 2.500.000 đồng đã bỏ ra mua xe là lỗi hoàn toàn của bị cáo. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho anh H.

[7] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 36R7 - 3610, Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu là chị Dương Thị Th là đúng quy định của pháp luật. Việc xử lý vật chứng đã thực hiện xong.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 444 Bộ luật Dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Quách Hoàng Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Quách Hoàng Đ 15 *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Quách Hoàng Đ phải bồi thường cho anh Trương Công H số tiền 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Quách Hoàng Đ.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dung